VIÊN LINH

viết về

DƯƠNG NGHIỄM MẬU

Viên Linh viết về Dương Nghiễm Mậu

FLIPBOOK-
TỦ SÁCH TIẾNG VIỆT

Viên Linh
viết về
Dương Nghiễm Mậu

Bìa: ***Nguyễn Hải Chí***
Nguồn: ***Thư Quán bản thảo***

Viên Linh

viết về

Dương Nghiễm Mậu

Tuần báo KHỞI HÀNH
số 74 – ngày 08-10-1970

Viên Linh viết về

Dương Nghiễm Mậu

Song song với bài Sơ Thảo 15 Năm Văn Chương Miền Nam, đăng tải từng kỳ, mỗi số ***Khởi Hành*** còn gửi đến bạn đọc loạt bài ***Mỗi tuần Một Khuôn Mặt Văn Chương***. Loạt bài này sẽ do năm tác giả Lê Huy Oanh, Nguyễn Hữu Hiệu, Nguyễn Nhật Duật, Cao Huy Khanh và Viên Linh thực hiện.

Tuần này, **Viên Linh viết về Dương Nghiễm Mậu**. Cùng với bài viết, mỗi tuần họa sĩ Nguyễn Hải Chí sẽ vẽ chân dung người viết và người được viết.

Tuần sau, tiếp tục loạt bài, anh Nguyễn Nhật Duật sẽ viết về nhà văn Mai Thảo.

1

Mười bốn tác phẩm trong tám năm, phần lớn là truyện ngắn, Dương Nghiễm Mậu là một tác giả bị ám ảnh bởi những biến động xã hội có tầm vóc Lịch Sử; người viết về những tan nát của va chạm mâu thuẫn, những xô đẩy của động lực; đối nghịch, kẻ bạo động thất bại trao gửi hoài bảo nơi bút mực nhưng là kẻ bạo động cô đơn giữa đêm tối, nhìn thấy trước máu sẽ đổ vô ích. Nhưng nhất định đó là kẻ bạo động, khăng khăng tin tưởng ở sức mạnh, thèm khát tàn phá và đổ vỡ. Biến động, ở đó phải có Dương Nghiễm Mậu, hiện diện

bằng cách này hay cách khác. Anh không mô tả đến tận cùng cái xao xuyến trí thức. Trẻ tuổi, trước những biến động đó anh vùng vẫy, gào thét, thúc đẩy, nguyền rủa hay kết tội.

Trên bề mặt của các vận động đang đẩy đưa, đang tiến tới; có Dương Nghiễm Mậu. Ở hàng đầu, Lịch Sử, Xã Hội, với những vận mạng bất trắc, những cơ cấu tan rã, những chuyển động buông rời của khoảng trống hay ở đáy tầng bí ẩn nhức nhối, chính những nơi đó là bối cảnh của nhà văn trẻ tuổi này.

Hường ơi! người ta đã đếm hết những sợi tóc trên đầu chúng ta chưa ? Mắt em còn mở lớn cho anh soi thấy mặt anh và khuôn mặt đó vừa gãy vụn. Đấy là những dòng cuối cùng của truyện ngắn Tiếng Động Trên Da Thú (Cũng Đành). Vỡ vụn, đó là nhan sắc của Mậu. Vỡ vụn,

vừa vỡ vụn, như những mảnh gương. Bộ mặt, sau tấm kính đồi mồi to gọng, tự tin, nhưng lẩn tránh đám đông.

Mái tóc cắt ngắn, hầu như không bao giờ chải bóng, nước da xám, cái cười như là đồng lõa, như là chế nhạo, Dương Nghiễm Mậu ở thật gần người đối điện lúc đó nhưng sau đó, khuất mặt, xa lạ và mất hút. Sự hiện diện của anh trong tác phẩm, sôi nổi tâm huyết và nồng nàn nhiệt tình (lẫn hoài nghi thường trực). Mười bốn tác phẩm đã được in nhiều cuốn đã bán hết, kể từ Cũng Đành (Văn nghệ, 1963) tới Quê Người, (Văn Xã, 70) vẫn tiếng nói liên miên, vẫn lời kể bất tận, nhưng trầm lặng hơn so với thời gian, Dương Nghiễm Mậu từng là nhà văn số một của tuổi trẻ[1].

---

1 Theo kết quả cuộc phỏng vấn của tuần báo Nghệ Thuật, 1966.

Gào thét, phấn đấu, DNM hiện diện tràn đây trong sinh hoạt một người không ngừng thao thức hy vọng, những hy vọng hủy hoại và cải tạo. Cái chán chường của tác giả Cũng Đành là cái chán chường chấp nhận địa ngục có thật, cái xấu đầy rẫy, nhưng đã lên tiếng về cái chán chường ấy, không phải ôm lấy nó rút vào góc kín của kẻ chịu trận, khuất phục và đào thoát. Tra xét nội dung những tác phẩm của anh, đó là một hồ sơ Việt Nam - với đầy đủ những góc cạnh đời sống, bối cảnh thực tế – tâm tư kín trùm những vấn đề nhân sinh, những hệ lụy đời này. Việt Nam 19…

2

Liên kết những tác phẩm lớn nhỏ của Dương Nghiễm Mậu, đó là một tuyên ngôn thời đại đầy đủ, được viết vừa bởi một nhà văn, vừa bởi một người trẻ tuổi muốn làm việc tốt đẹp, vừa bởi một nhà luân lý, vừa bởi một công dân của một xứ sở biến loạn. Văn chương đối với anh không hoàn toàn là văn chương, không chỉ có ám ảnh chữ nghĩa, ngôn từ. Viết là viết về một cái gì, cái đó, đối tượng của DNM, không hoàn toàn là đối tượng của một nhà văn, mà của một con người với những toan tính hay ràng buộc nóng bỏng. Con người đó sống giữa những toan tính và ràng buộc khác nữa của người bên cạnh. Trong

khía cạnh này, DNM là một nhà luân lý, có thể còn là một nhà luân lý tích cực nữa.

3

Văn chương, trong lúc thiếu thời, giúp ta đôi cánh thần diệu để bay xa muôn trùng, tới cõi biếc của mơ mộng. Tưởng như chữ nghĩa giúp cho thân nhẹ gạn hết tục lụy nặng nề, tưởng như chữ nghĩa là ở trên đời sống. Đâu có hay, những năm trôi qua, chữ nghĩa đưa ta về đời sống, trong lúc ta lơ lửng, mù mịt. Văn chương, trong lúc thiếu thời, xây dựng thế giới bằng ảo tưởng, với mãnh lực tuyệt vời. Chính ngày đó, với mơ ước thiếu thời đó, ở Hà Nội, tôi

đã gặp Mậu. Hình như là năm 1953. Lúc này chúng tôi đang học những năm đầu bậc Trung Học. Mậu học trên tôi hai lớp. Văn chương lúc đó rất nghĩa lý. Văn chương lúc đó cao đẹp vô cùng.

Tôi còn nhớ đó là Mùa Hạ, phượng vĩ đỏ rực con đường tôi đạp xe tới nơi họp mặt. Ve kêu ran trên đầu, trong nắng vàng, bầu trời trong vắt. Mây trắng như bông. Hà Nội đó, kinh thành của ước mơ, ước mơ đã mất. Chính ở đó đã thành hình tấm thảm rực rỡ của tôi, sau này đã cuốn lại, và khi mở ra, chúng tôi đã ở Sài Gòn. Nhưng lần thứ hai chúng tôi gặp nhau, là ngót mười năm sau lần thứ nhất. Lúc đó, khoảng 1960, 61, Đàm Trường Viễn kiến của nhà văn Nguyễn Đức Quỳnh đang hồi cực thịnh, chúng tôi qui tụ trên tờ Văn Nghệ, tờ tạp chí hàng tháng do anh Lý Hoàng Phong làm

chủ nhiệm, Mậu trông coi thực hiện, phần bài vở cũng như phần trị sự, in và phát hành.

Tờ báo, cho tới nay, được coi là một thành công, nhưng lúc sinh thời không được sôi nổi lắm. Lúc ấy cái bóng của Sáng Tạo quá lớn, quá ồn ào, chúng tôi chỉ hiện diện lặng lẽ, nhưng nhẫn nại. Cho tới nay, điểm nổi bật nhất của Văn Nghệ là cái sinh khí thanh niên của nhóm. Chúng tôi, trừ chủ nhiệm, chưa ai tới 25 tuổi. Mười năm đã qua, Văn Nghệ, mỗi khi nhìn lại, còn rực rỡ sinh khí; rực rỡ đời sống. Đời sống rất thô, rất hoạt, đời sống nồng nàn, khỏe mạnh. Và đó là công trình của DNM, trong tập thể.

4

Nhân vật DNM cục căn, ưa thuyết lý, lên tiếng một mình trong đêm tối hay trong một hoạt cảnh xã hội bi hài. Đó là những nhân vật đàn ông, những kẻ kẹt trong chiến tranh, sau sự sụp đổ của thế hệ trước. Đàn bà thường là hình bóng chịu đựng (gia đình) như trong Đêm Tóc Rối, lại là một sa đọa bị khinh miệt.

DNM là một trong những nhà văn luôn luôn bày tỏ một thái độ chính trị rõ ràng, mà không đứng trong nhóm này, hay trong đoàn thể khác. Nhân vật của Mậu cũng hằng phát biểu những thái độ chính trị như tác giả. Trực tiếp hay gián tiếp anh không ngừng lên tiếng về xã hội, qua những chất liệu và cái nhìn hiện

thực. (Những ngày đầu ở Hà Nội, và ở Sài Gòn, Mậu làm thơ, song đó không phải là một tâm hồn lãng mạn). DNM là một nhà văn xã hội, cực hữu.

5

Một đoạn văn của DNM, trích trong *Phấn Đấu*.

Một thực tế đau xót, một sự thực phũ phàng mình và nhiều người đã không dám đối diện với chính mình như một soi sáng minh bạch, cần thiết, nghi ngờ chính mình. Tự hỏi :

Trong tám năm nay người cầm bút — những người cầm bút tự nhận là chiến sĩ cách mạng — đã làm gì ?

Trong tâm năm nay những người trẻ tuổi — tự nhận là thế hệ mới, thế hệ mai sau — đã làm gì ?

Trong tám năm nay những người đàn anh — tự nhận là người đã chiến đấu giải phóng dân tộc đánh Tây, chống Cộng sản, chống độc tài đã làm gì ?

Tất cả chúng ta đã làm gì ?

Có phải: chúng ta đã giải phóng dân tộc để dân tộc bị Cộng sản nắm lấy chính quyền mà đô hộ, khép mình vào một vòng nô lệ mới, để đất nước bị chia hai, để ông Ngô đình Diệm thiết tập chế độ độc tài, để Cộng sản tiếp tục gây chiến, để bây giờ hỗn loạn đe dọa một tương lai chia năm xẻ bảy bắn giết nhau và bước vào một giai đoạn diệt vong?

Sự thật chua chát là đó.

Chúng ta đã làm gì ?

Chúng ta đã và đang tự giết mình. Chúng ta ti tiện, nhỏ mọn, thù hằn, phân tán, vị lợi, chia rẽ, ích kỷ, giả dối, lừa gạt, phỉnh bịp... chúng ta chưa hay không tự tin, tự cường, tự lực, ngay thẳng. Chúng ta chưa dám dẫn mình làm một ngọn đuốc ý thức, làm một ngọn đuốc soi đường dù phải chết... Chúng ta mất sự hào hùng, làm tan loãng những gì mà quá khứ đã để lại.

Thạch ngỏ ý muốn bỏ đi. Đi làm gì ở đó ? Những người ý thức không chấp nhận Cộng sản, không chấp nhận chế độ ông Diệm đã chọn một thái độ dễ dàng : chọn sự bỏ đi, chạy trốn, thoái thác, Tại sao thế? Có phải sự bất mãn không chấp nhận chỉ là cái cớ, chi là nhãn hiệu che đậy cho một thực chất khác hẳn: thực chất hèn nhát, thực chất lãng mạn

phiêu lưu vốn có của thanh niên mới lớn lên; và cùng đó có phần nào lý do xã hội: để cho thanh niên không có cơ hội dùng tới sinh lực của họ. Mình đã nói với Thạch những điều đó. Đi. Điều đó không có gi phải nói, nhưng đi với mục đích gì ? Tranh đấu cho cái gì ? Tranh đấu thế nào ? Tới đâu ? Đừng tìm cách che giấu. Thạch đã lộ rõ sự mơ hồ. Mình nói thẳng, muốn tranh đấu phải ở lại đây. Tin mình làm đúng, dám làm và không sợ gì dù chết, nếu không hãy thỏa hiệp đi. Hãy ngay thẳng nhận cái hèn, nhận cái bình thường để khỏi làm khổ mình khổ người.

Từ 1930 đến nay vẫn là cái dòng lãng mạn, dòng tư sản, cái dòng của tinh thần Nguyễn Du thời trong tâm khảm, dòng máu, mà những Loan, những Dũng... làm cải lương xã hội, tranh đấu cách

mạng của Tự lực Văn đoàn vẫn là tinh thần lãng mạn đó: người đi ngoài mưa gió trong đầu những cô gái mới nằm trong nhung lụa, chàng trai lên yên ngựa, đứng trên lưng chừng núi nhớ lại cảnh một khu sân có vườn cây với tà áo lụa phơi trong gió của người yêu... Và cho mãi bây giờ nữa cái dòng lãng mạn ấy vẫn còn, cho đến bao giờ ?

Tại sao người ta phải đi. Quê hương mình đây, thân thuộc mình đây. Đi rồi đi luôn được ư. Mình không thể nào nghĩ được về điều này, tới một nơi xa, người lạ, đời sống khác hẳn như vậy làm sao chịu được. Nghĩ tới một lý do gì đó phải đi, nhưng mình nghĩ đi để rồi về, về với một đời sống khác, phải như thế, nếu không đi để làm gì. Đi để làm gì ?

Thạch đã đi. Trường đã đi. Thuần đã đi. Mạnh đã đi. Tất cả những gì chung

quanh đã tan. Về đây một mình thất thế, lạc lõng... Một mình, làm gì được, muốn bỏ đi, muốn...

KHỞI HÀNH – Tuần báo văn học nghệ thuật ra ngày thứ năm số 74, ngày 08-10-1970.